

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST.

Ngày: 26-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Hồng Sơn.

+ Ông Phan Hoài Bảo.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim H, sinh ngày 19-12-1983 tại tỉnh BT.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Bình Thủy, xã PRT, huyện BB, BT; chỗ ở hiện nay: Thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Tùng, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ánh, sinh năm 1958; chồng: Lê Quốc Tuấn, sinh năm 1982 và 03 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

-Những người tham gia tố tụng:

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Nguyễn Vũ L, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, BT. (Vắng mặt)

- Nguyễn Thị G, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, BT. (Vắng mặt)

- Nguyễn Phan Ngọc L1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, BT. (có mặt)

- Lê Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn LL 1, xã Hòa Minh, huyện TP, BT. (Vắng mặt)

- Trương Đình H1, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Bình Thủy, xã PRT, huyện BB, BT. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 06-01-2022, tại quán cà phê nhà Nguyễn Thị Ánh thuộc thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, lực lượng chức năng bắt quả tang Nguyễn Thị Kim H đang ghi số đề trên 01 tờ giấy trắng A4. Thu giữ trong túi xách của Hậu 01 tờ lịch lớn có ghi số đề và 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*). Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Thị Kim H tại thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, thu giữ 25 tờ giấy có 19 phơ đề và 06 giấy tính tiền của những ngày ghi đề trước đó. Ngày 11-01-2022, Cơ quan điều tra Công an huyện TP đã có các công văn đề nghị cung cấp thông tin kết quả xổ số kiến thiết và đã nhận được kết quả từ các Công ty xổ số kiến thiết Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bình Phước, Bến Tre và Đà Nẵng.

Về cách thức tính thắng thua từ số đề như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Nam, miền Trung, miền Bắc của ngày hôm đó, nếu số của người chơi đề ghi (bao lô-18 lô) trùng với hai số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt thì trúng đề, số tiền thắng gấp 70 lần số tiền mua đề (1.000 đồng thắng 70.000 đồng). Nếu người chơi đề chỉ đánh đề đầu, đuôi thì căn cứ vào số ra của giải tám và giải đặc biệt để biết thắng hay thua. Người mua đề sẽ được thưởng thêm 30% nếu ghi đề bất kỳ con số nào và tùy vào số tiền mua (Ví dụ mua 10.000 đồng thì thành số tiền mua là 13.000 đồng) và bao lô (18 lô) thì chỉ trả tiền mua cho 14 lô.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Kim H khai nhận: Hậu bán số đề cho đến ngày bị phát hiện khoảng 01 năm thông qua số điện thoại 0856.344.322 và giao phơ đề cho chủ thông qua số điện thoại 0919.837.407 có đăng ký tài khoản Zalo. Trước khi có kết quả xổ số kiến thiết, khoảng 16 giờ hàng ngày, Hậu sẽ chụp hình các phơ đề gửi qua zalo cho Trương Đình H1 để nhận hoa hồng trên số tiền đã bán đề. Từ ngày 29-12-2021 đến ngày 06-01-2022, Hậu đã bán tổng cộng số tiền bán đề và trúng đề là **31.446.000** đồng (*Ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), cụ thể: Ngày 29-12-2021 (Phơ đề số thứ tự 04, đài mở thưởng Đồng Nai, Cần Thơ và Sóc Trăng): Tiền bán đề và trúng đề là 9.293.000 đồng (*Chín triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng*); ngày 31-12-2021 (Phơ đề số thứ tự 03, đài mở thưởng Trà Vinh, Vĩnh Long): Tiền bán đề và trúng đề là 4.299.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm chín mươi chín nghìn đồng*); ngày 01-01-2022 (Phơ đề số thứ tự 02, đài mở thưởng Tp. Hồ Chí Minh, Long An, Hậu Giang và Bình Phước):

Tiền bán đề và trúng đề là 6.518.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm mười tám nghìn đồng*); ngày 04-01-2022 (Phơ đề số thứ tự 01, đài mở thưởng Bến Tre): Tiền bán đề và trúng đề là 3.926.000 đồng (*Ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng*); ngày 05-01-2022 (Phơ đề số thứ tự 03, đài mở thưởng Sóc Trăng, Đà Nẵng, Khánh Hòa): Tiền bán đề và trúng đề là 6.063.000 đồng (*Sáu triệu không trăm sáu mươi ba nghìn đồng*); ngày 06-01-2022 (Đài mở thưởng BT): Tiền bán đề ghi trên phơ là 1.008.000 đồng (*Một triệu không trăm tám nghìn đồng*) và tiền ghi đề qua tin nhắn là 339.000 đồng (*Ba trăm ba mươi chín nghìn đồng*), tổng cộng là 1.347.000 đồng (*Một triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

Đối với các phơ đề có số thứ tự từ 05 đến 19 với tổng số tiền 62.875.000 đồng (*Sáu mươi hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) được thu giữ thì Nguyễn Thị Kim H không nhớ ngày cụ thể, còn lại là các giấy tờ ghi nợ. Những người tham gia đánh đề do Nguyễn Thị Kim H ghi gồm Nguyễn Phan Ngọc L1 ghi đề số tiền 187.000 đồng; Nguyễn Vũ L ghi đề số tiền 290.000 đồng; Lê Thị H ghi đề số tiền 330.000 đồng; Nguyễn Thị G ghi đề số tiền 90.000 đồng. Đối với Trương Đình H1 không thừa nhận đã nhận lại các phơ đề của Nguyễn Thị Kim H chuyển qua để trích trả tiền hoa hồng cho Hậu.

Về tang, vật chứng của vụ án: Thu giữ và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện TP 01 điện thoại di động hiệu Oppo 11 pro màu xanh và 01 cây bút bi; 1.100.000 đồng tại biên lai thu tiền số 1535, ngày 14-3-2022 và 31.446.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001547 ngày 21-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

Tại Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSTP-HS, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Nguyễn Thị Kim H về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim H từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng.

+ Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi do bị cáo dùng để ghi số đề; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo 11 Pro màu xanh, số tiền 1.100.000 đồng theo biên lai thu tiền số 1535 ngày 14-3-2022 và số tiền 31.446.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001547 ngày 21-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, là số tiền đánh bạc.

- Bị cáo Nguyễn Thị Kim H thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và xác định việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã ăn năn hối lỗi nên cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim H không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, lực lượng Công an huyện TP bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Kim H ghi số đề tại quán cà phê của bà Nguyễn Thị Ánh ở thôn LL 2, xã Hòa Minh, huyện TP, thu giữ tại chỗ 01 tờ giấy A4, 01 cây bút bi và 01 điện thoại di động hiệu Oppo 11 pro màu xanh, thu giữ trong giỏ sách do bị cáo mang theo 01 tờ lịch lớn đã ghi các số đề vào đó và tiền mặt trong giỏ là 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*). Tiến hành kiểm tra, thu giữ tại nhà bị cáo đang ở tại thôn LL 2, xã Hòa Minh 25 tờ giấy gồm 19 phơ đề và 06 giấy ghi tiền nợ của những người chơi đề. Hành vi của bị cáo đã ghi số đề cho nhiều người từ ngày 31-12-2021 đến ngày 06-01-2022 để ăn thua bằng tiền với tỷ lệ 01/70 và bị phát hiện khi có kết quả xổ số nên xác định số tiền đánh bạc là số tiền được thể hiện trên 05 (Năm) tờ phơ ghi số đề được đánh số từ (01) đến (04), đã tính ra thành tiền là **31.446.000** đồng (*Ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), trong đó có 03 lần bị cáo ghi số đề với số tiền trên 5.000.000 đồng là ngày 29-12-2021, ngày 01-01-2022 và ngày 05-01-2022. Đối với các phơ đề được đánh số thứ tự từ (05) đến (19) tính thành tiền là 62.875.000 đồng (*Sáu mươi hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), không xác định được ngày ghi và đài xổ số nên không có căn cứ để truy tố đối với số tiền này. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Kim H là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi trái pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự trị an và lợi ích chung của xã hội nhưng vì

mong muốn thu lợi bất chính từ việc làm nhẹ, không phải lao động nặng nhọc nên đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là xâm phạm đến chế độ quản lý xã hội của Nhà nước và cũng là nguyên nhân dẫn đến một số loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối lỗi, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo với 03 (Ba) lần ghi số đề với số tiền trên 5.000.000 đồng là ngày 29-12-2021, ngày 01-01-2022 và ngày 05-01-2022, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong vụ án này, bị cáo có một tình tiết tăng nặng nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ chính và các tình tiết giảm nhẹ khác, hành vi của bị cáo chưa để lại hậu quả nghiêm trọng. Hơn nữa, bị cáo là phụ nữ, trình độ học vấn thấp, không có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho địa phương giám sát, giáo dục. Do đó, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây bút bi dùng để ghi số đề của bị cáo. Tịch thu sung quỹ 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) là tiền bán số đề ngày 06-01-2021 và số tiền 31.446.000 đồng (*Ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) thu lợi bất chính từ việc bán số đề từ ngày 29/12/2021 đến ngày 06/01/2022 của bị cáo.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và xử lý tang vật chứng vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Nguyễn Phan Ngọc L1, Nguyễn Vũ L, Lê Thị H và Nguyễn Thị G do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên xem xét xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật. Đối với lời khai của bị cáo về việc thu gom phoi đề sau mỗi ngày để giao cho ông Trương Đình Hòa, do chưa đủ chứng cứ để chứng minh nên không có căn cứ để xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật. Đối với các phoi đề thu giữ tại nhà bị cáo với tổng số tiền 62.875.000 đồng (*Sáu mươi hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 (Hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án (26-5-2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim H cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh, huyện TP, tỉnh BT quản lý và giáo dục. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi do bị cáo dùng để ghi sổ đề;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo 11 Pro màu xanh, số tiền **1.100.000** đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 1535 ngày 14-3-2022 và số tiền **31.446.000** đồng (Ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0001547 ngày 21-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, ngày 20-4-2022).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phan Ngọc L1 có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26-5-2022). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Vũ L, Nguyễn Thị G, Lê Thị H và Trương Đình H1 đã vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
THẨM PHÁN**

Phạm Hồng Sơn

Phan Hoài Bảo

Trần Thị Thu Huyền